

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ  
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ  
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ  
THÀNH PHỐ HUẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2005/TB-CCTHADS

Thành phố Huế, ngày 08 tháng 11 năm 2024

## THÔNG BÁO

### Về kết quả lựa chọn tổ chức bán đấu giá

Căn cứ khoản 2 Điều 101 Luật Thi hành án dân sự;  
Căn cứ Quyết định số 04/2021/QĐST-DS ngày 13 tháng 01 năm 2021 của  
Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế;  
Căn cứ Quyết định thi hành án số 2147/QĐ-CCTHADS ngày 07 tháng 8 năm  
2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 781/QĐ-CCTHADS ngày 16 tháng 3 năm  
2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Quyết định kê biên, xử lý tài sản số 93/QĐ-CCTHADS ngày 23 tháng  
9 năm 2024 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế, tỉnh  
Thừa Thiên Huế;

Căn cứ biên bản về việc kê biên tài sản ngày 16 tháng 10 năm 2024 của Chấp  
hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ kết quả thẩm định giá theo chứng thư thẩm định giá số  
021/2024/1452/CT-DCSC.CNHUE ngày 31/10/2024 của Công ty cổ phần tư vấn -  
Dịch vụ về tài sản - Bất động sản DATC tại Huế. Địa chỉ: số 70 Nguyễn Huệ,  
phường Phú Nhuận, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Thông báo số 1681/TB-CCTHADS ngày 25/9/2024 của Chi cục Thi  
hành án dân sự thành phố Huế về việc thông báo lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản.

**Căn cứ kết quả đánh giá, chấm điểm tổ chức bán đấu giá tài sản.**

Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế, tỉnh Thừa  
Thiên Huế lựa chọn: **Công ty đấu giá Hợp danh tài chính và giá cả Quảng Nam**

Địa chỉ: số 108 Lê Lợi, phường Mỹ An, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng  
Nam. Chi nhánh Huế - Tầng 02 số 02 Phong Châu, phường Phú Hội, thành phố  
Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Để ký hợp đồng dịch vụ bán đấu giá tài sản các tài sản đã kê biên sau:

Xe ô tô con 5 chỗ ngồi, nhãn hiệu MAZDA, số loại: 215G, năm sản xuất  
2017, màu sơn: Đỏ, số khung: 5AA6GC051356, số máy: P520382685 theo Giấy  
chứng nhận Đăng ký xe ô tô số 012972, biển kiểm soát số 75A-099.83 do Phòng

Cảnh sát giao thông, Công an Tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 22/03/2017, đăng ký lần đầu ngày 21/3/2017 do bà Hồ Thị Thu Thắm đứng tên (xe cũ đã qua sử dụng).

Vậy, thông báo đề, Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội, bà Hồ Thị Thu Thắm và Công ty đấu giá Hợp danh tài chính và giá cả Quảng Nam biết./.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND thành phố Huế;
- Cty đấu giá HDTC và GC Quảng Nam;
- Lưu: VT, HSTHA.

**CHẤP HÀNH VIÊN**



*Phạm Minh Phước*

Thành phố Huế, ngày 08 tháng 11 năm 2024

**THÔNG BÁO**  
**Về kết quả lựa chọn tổ chức bán đấu giá**

**I. KẾT QUẢ LỰA CHỌN:**

1. Tên, địa chỉ tổ chức được lựa chọn: Công ty đấu giá Hợp danh tài chính và giá cả Quảng Nam. Địa chỉ: số 108 Lê Lợi, phường Mỹ An, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam. Chi nhánh Huế - Tầng 02 số 02 Phong Châu, phường Phú Hội, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Tổng số điểm tổ chức đấu giá được lựa chọn: 92 điểm.

3. Tổ chức đấu giá tài sản bị từ chối xem xét, đánh giá hồ sơ kèm theo lý do từ chối (nếu có):

**II. KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM:**

TT	NỘI DUNG	Công ty đấu giá hợp danh số 02 STC	Công ty đấu giá Hợp danh tài chính và giá cả Quảng Nam
I	<b>Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá</b>	<b>22,0</b>	<b>23,0</b>
1	<b>Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá</b>	<b>11,0</b>	<b>11,0</b>
1.1	Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)	6,0	6,0
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện	5,0	5,0
2	<b>Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá</b>	<b>8,0</b>	<b>8,0</b>
2.1	Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá	4,0	4,0
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá	4,0	4,0
3	<b>Có trang thông tin điện tử đang hoạt động</b>	<b>2,0</b>	<b>2,0</b>
4	<b>Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến</b>		<b>1,0</b>

TT	NỘI DUNG	Công ty đấu giá hợp danh số 02 STC	Công ty đấu giá Hợp danh tài chính và giá cả Quảng Nam
5	<i>Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá</i>	<i>1,0</i>	<i>1,0</i>
II	<b>Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả</b> ( <i>Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án</i> )	<b>22,0</b>	<b>22,0</b>
1	<i>Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan</i>	<i>4,0</i>	<i>4,0</i>
2	<i>Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao</i>	<i>4,0</i>	<i>4,0</i>
3	<i>Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, đùm giá</i>	<i>4,0</i>	<i>3,0</i>
4	<i>Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá</i>	<i>4,0</i>	<i>4,0</i>
5	<i>Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá</i>	<i>3,0</i>	<i>3,0</i>
6	<i>Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá</i>	<i>3,0</i>	<i>3,0</i>
III	<b>Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản</b>	<b>30</b>	<b>37,0</b>
1	<i>Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5</i>	<i>5,0</i>	<i>6,0</i>
1.1	<i>Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)</i>		
1.2	<i>Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng</i>		

TT	NỘI DUNG	Công ty đấu giá hợp danh số 02 STC	Công ty đấu giá Hợp danh tài chính và giá cả Quảng Nam
1.3	Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng		
1.4	Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng	5,0	
1.5	Từ 30 hợp đồng trở lên		6,0
2	<p><b>Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng)</b></p> <p><b>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5</b></p>	10,0	10,0
2.1	Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có chênh lệch)	10,0	10,0
2.2	Từ 20% đến dưới 40%		
2.3	Từ 40% đến dưới 70%		
2.4	Từ 70% đến dưới 100%		
2.5	Từ 100% trở lên		
3	<p><b>Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực)</b></p> <p><b>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3</b></p>	4,0	5,0
3.1	Dưới 03 năm		
3.2	Từ 03 năm đến dưới 05 năm	4,0	
3.3	Từ 05 năm trở lên		5,0
4	<p><b>Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản</b></p> <p><b>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3</b></p>	2,0	3,0
4.1	01 đấu giá viên		



TT	NỘI DUNG	Công ty đấu giá hợp danh số 02 STC	Công ty đấu giá Hợp danh tài chính và giá cả Quảng Nam
4.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	2,0	
4.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên		3,0
5	<p><b>Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản</b></p> <p><i>(Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản)</i></p> <p><i>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3</i></p>	3,0	4,0
5.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên		
5.2	Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	3,0	
5.3	Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên		4,0
6	<p><b>Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng</b></p> <p><i>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4</i></p>	2,0	5,0
6.1	Dưới 50 triệu đồng	2,0	
6.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng		
6.3	Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng		
6.4	Từ 200 triệu đồng trở lên		5,0
7	<p><b>Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động</b></p> <p><i>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2</i></p>	3,0	3,0
7.1	Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)		

TT	NỘI DUNG	Công ty đấu giá hợp danh số 02 STC	Công ty đấu giá Hợp danh tài chính và giá cả Quảng Nam
7.2	Từ 03 nhân viên trở lên	3,0	3,0
8	Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn	1,0	1,0
IV	Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3	5,0	5,0
1	Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính		
2	Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)		
3	Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	5,0	5,0
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	5,0	5,0
<b>Tổng số điểm</b>		<b>84</b>	<b>92</b>



CHẤP HÀNH VIÊN

Phạm Minh Phước